

Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ

Quận 1, ngày 28 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 371/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Trương Phú N, sinh năm 1966

Địa chỉ: L36/10 Chung cư PL A, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị PN, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số 296 bis Trần Hưng Đ, phường Nguyễn Cư Tr, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Trương Phú N và bà Nguyễn Thị PN tự nguyện kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân Phường Y, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số đăng ký 85, quyển số 01 ngày 12/10/1988 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

[2] Các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau những vấn đề cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Ông Trương Phú N và bà Nguyễn Thị PN thuận tình ly hôn.

- Con chung: Ông Trương NN, sinh ngày 22/08/1989 và bà Trương NM, sinh ngày 20/06/1997. Các con chung đã thành niên, ông N và bà PN không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung: Ông Trương Phú N và bà Nguyễn Thị PN khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Nợ chung ông Trương Phú N và bà Nguyễn Thị PN khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, ông Trương Phú N chịu 150.000 đồng và bà Nguyễn Thị PN chịu 150.000 đồng.

[3] Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Phú N và bà Nguyễn Thị PN thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con chung đã thành niên, ông N và bà Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Trương Phú N và bà Nguyễn Thị PN khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Nợ chung ông Trương Phú N và bà Nguyễn Thị PN khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Toà án:** Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, ông Trương Phú N chịu 150.000 đồng và bà Nguyễn Thị PN chịu 150.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046731 ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trương Phú N và bà Nguyễn Thị PN đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự

**THẨM PHÁN**



**Đặng Diệu Linh**

